TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Thanh Quyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn
Ông Nguyễn Ngọc Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 20/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 02/2019/QĐXXST – HS ngày 02/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu M-** sinh năm 1998;

STQ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Bố đẻ: Nguyễn Hữu L – Sinh năm 1972

Mẹ đẻ: Thân Thị T – Sinh năm 1975

Vợ, con: Chưa có

Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang và có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.Chị Lê Thị T– Sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2.Anh Nguyễn Hữu L – Sinh năm 1972(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang

3.Anh Thân Văn G – Sinh năm 1978(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

4.Anh Lương Mạnh H – Sinh năm 1991(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người tham gia tố tụng khác: Người chứng kiến:

1.Anh Phùng Văn H – Sinh năm 1978(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2.Anh Vũ Văn Hà – Sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3.Chị Thân Thị T – Sinh năm 1975(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

4.Anh Thân Văn G – Sinh năm 1979(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/6/2018, tại khu vực sau chợ My Điền thuộc thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Hữu M, sinh năm 1998, nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Nguyễn Hữu M:

+ 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có đựng 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ, một mặt của viên nén có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT".

- Tiền Việt Nam: 300.000 đồng

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 352001061340776 ;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream không biển số, số khung RLHHA08058Y503301, số máy HA08E1019837, xe đã qua sử dụng;

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu M do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/01/2014.

Ngày 25/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 146 gửi Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã được niêm phong trong phong bì có ký hiệu *"QT"*.

Ngày 26/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận số 819/KL-PC54, kết luận:

Trong phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có ký hiệu "WY" đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh (được gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng) đều **là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là: 0,183gam.**

Ngày 27/6/2018, Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển hồ sơ về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định:

Tại lời khai các ngày trước khởi tố (ngày 25/6/2018, 27/6/2018) bị cáo khai: Khoảng gần 11 giờ ngày 25/6/2018 khi M đang ở thôn H, xã H, huyện V thì nhận được điện thoại của Lê Thị T, sinh năm 1996 ở thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang gọi điện bảo sang cho ma túy về sử dụng. Nghe T nói vậy, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không lắp biển kiểm soát đến khu vực phía sau chợ My Điền thuộc thôn M, xã H, huyện Vgặp T. Tại đây, T bảo M đứng chờ, khoảng 30 phút sau T quay lại chỗ M và đưa cho một gói giấy màu trắng được vo tròn bên trong có ma túy, M cầm gói giấy T đưa giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, đang chuẩn bị điều khiển xe mang ma túy về nhà sử dụng thì đúng lúc này Công an tỉnh Bắc Giang đến bắt giữ, mời người chứng kiến kiểm tra thấy tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của M có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có đựng 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ, một mặt của viên nén có chữ "WY", Công an đã cho số vật chứng này vào trong phong bì dán kín lại. Ngay sau đó, Cơ quan Công an đưa M về trụ sở Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ.

Ngoài lần T cho M ma túy ngày 25/6/2018, còn một lần khác cách ngày M bị bắt khoảng hai đến ba tuần T cũng cho M ma túy, số ma túy đó cũng giấu trong gói giấy màu trắng vo tròn, số ma túy được T cho M đã mang về nhà sử dụng một mình hết.

Tại các lời khai những ngày sau khởi tố: M khai sau khi T quay lại gặp M thì trong lòng bàn tay phải của T đang cầm gói giấy màu trắng vo tròn, T đưa cho M, M chưa kịp cầm thì có một số người đến bắt giữ, trong đó có một thanh niên mặc áo đen đã nhặt gói giấy màu trắng vo tròn nhét vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của M, một người đàn ông mặc áo đỏ đánh M.

Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành lấy lời khai của T, cho T đối chất với M, nhưng T không thừa nhận việc đã cho M ma túy. T thừa nhận ngày 25/6/2018, có gọi điện thoại cho M nhưng để hỏi về việc chồng T có đi chơi cùng M không, ngoài ra không trao đổi nội dung gì khác. Nên không có căn cứ để xác định nguồn gốc số ma túy mà M cất giấu trên người khi bắt quả tang.

Việc M khai sử dụng ma túy thì ngày 14/11/2018 Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKSVY ngày 19/12/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Hữu M ra trước Toà án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai số ma túy thu giữ trên người bị cáo là do có người nhét vào túi quần của bị cáo, trong quá trình bị cáo bị bắt có một người đánh bị cáo. Cả hai người này bị cáo nhận dạng được trong quá trình điều tra nhưng bị cáo không có ý kiến đề nghị xử lý đối với người đã đánh và nhét ma túy vào túi quần của bị cáo. Bị cáo đồng ý với nội dụng cáo trạng đã truy tố. Khi làm việc tại trụ sở UBND xã H, huyện V tinh thần bị cáo minh mẫn, tỉnh táo. Lý do bị cáo ký các biên bản do Cơ quan điều tra lập là do sợ bị đánh và do được mẹ bị cáo động viên. Khi bị bắt, bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại Iphone, 01 xe Dream không biển kiểm soát, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên bị cáo và 300.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu L xác nhận 01 xe Dream không biển kiểm soát khi thu giữ của bị cáo M là xe của anh cho con trai là bị cáo M mượn. Khi mượn bị cáo M không nói gì với anh về việc bị cáo mang xe đi lấy ma túy về sử dụng. Anh đã nhận lại xe của mình và đến nay anh không có yêu cầu gì.

Người làm chứng: Chị Thân Thị T xác định con trai chị là bị cáo M có nghiện ma túy và cũng đã có lúc có hiện tượng hoang tưởng ảo giác. Trong quá trình bị cáo M bị lập biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang thì chị có ở đó, chị xác định bị cáo M hoàn toàn minh mẫn, tỉnh táo khi ký biên bản và không bị ai đánh đập

cũng như không được nghe bị cáo M nói gì về việc có người nhét ma túy vào túi quần bị cáo. Chị cũng không động viên bị cáo ký biên bản như bị cáo trình bầy.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu M từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/6/2018.

Do bị cáo là lao động tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel 352001061340776.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, một mặt có 05 dấu giáp lai của Công an xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của người liên quan bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,150gam.

-Trả lại cho bị cáo M số tiền 300.000 đồng nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

-Trả lại cho bị cáo M 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hữu M do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/01/2014.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà.Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, qua công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu M không thừa nhận số ma túy thu giữ trên người bị cáo là của bị cáo mà do 01 đồng chí phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang nhét vào túi quần của bị cáo và trong quá trình bị bắt, bị cáo bị 01 đồng chí phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang đánh. Quá trình Điều tra, truy tố bị cáo được nhận dạng, đối chất với người bị cáo cho rằng đã nhét ma túy cũng như đánh bị cáo. Bị cáo đã được nghe công bố lời khai của những người đó và không có ý kiến gì. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc bị cáo bị nhét ma túy, bị đánh như bị cáo đã khai. Bản thân mẹ đẻ bị cáo là người được chứng kiến quá trình bị cáo bị lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cũng xác định không được nghe bị cáo nói về việc bị cáo bị nhét ma túy vào túi quần, không thấy ai đánh đập bị cáo và khi ký biên bản bị cáo hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/6/2018, tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Hữu M, sinh năm 1998, nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,183 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu M đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo M đã tàng trữ 0,183 gam ma túy Methaphetamin. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp,

cướp của, giết người...là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đặc biệt việc sử dụng ma tuý đá dẫn tới hiện tượng hoang tưởng ảo giác, không kiểm soát được cảm xúc, hành vi, dễ bị kích động...dẫn tới các hành vi nguy hiểm như tự tử, đánh chém người vô cớ... đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo chưa thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo không được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Trong vụ án này M khai bị cán bộ Công an tỉnh Bắc Giang đánh, đồng thời nhét ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Quá trình điều tra xác định ngoài lời khai của M, không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh lời khai của M là đúng sự thật nên không có căn cứ.

Về nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu Dream không lắp biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định xe mang biển kiểm soát 98M8- 9175 đăng ký mang tên Nguyễn Hữu L (là bố đẻ M), khi M mượn xe đi anh L không biết là đi lấy ma túy về sử dụng. Ngày 19/12/2018,Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã ra Quyết định trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Hữu L là có căn cứ.

[10] Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel 352001061340776.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, một mặt có 05 dấu giáp lai của Công an xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của người liên quan bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,150gam.

-Trả lại cho bị cáo M số tiền 300.000 đồng nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

-Trả lại cho bị cáo M 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hữu M do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/01/2014.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và được công bố lời khai tại phiên tòa.Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Hữu M **18 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/6/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel 352001061340776.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, một mặt có 05 dấu giáp lai của Công an xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 dấu giáp lai của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của người liên quan bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,150gam.

-Trả lại cho bị cáo M số tiền 300.000 đồng nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

-Trả lại cho bị cáo M 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hữu M do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/01/2014.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu M phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên